

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính: xi măng, gạch lát, sơn tường, cát các loại, cửa các loại, gỗ công nghiệp	- Có bảng kê danh mục vật tư: trong đó kê khai rõ chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ và nguồn cung cấp. * Trường hợp nhà thầu là đơn vị kinh doanh các loại vật tư, vật liệu: + Nhà thầu cung cấp: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hoá đơn mua bán các vật tư, vật liệu đã thực hiện để chứng minh khả năng cung cấp vật tư, vật liệu cho gói thầu. * Trường hợp nhà thầu mua vật tư, vật liệu từ đơn vị khác: + Có thoả thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp hoặc đơn vị sản xuất, kinh doanh về việc cung cấp vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ thi công (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp)	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị điều hòa	- Lập bảng kê thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu: Hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng tối thiểu yêu cầu của E-HSMT (theo chi tiết từng loại thiết bị tại Chương V); - Thiết bị chào thầu phải nêu rõ: Ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ rõ ràng; Sản xuất mới 100% từ năm 2024 trở lại đây. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết hàng hóa chào thầu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, không vi phạm	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<p>các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế.</p> <p>- Nhà thầu có Cam kết khi bàn giao hàng hóa, nhà thầu phải cung cấp: Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (CO) và bản gốc giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (CQ); Đối với hàng hóa trong nước: Bản gốc giấy chứng nhận chất lượng, phiếu xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước. Việc nghiệm thu bàn giao phải đảm bảo nhà thầu cung cấp đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho chủ đầu tư.</p> <p>- Có khả năng sản xuất (<i>Kèm theo tài liệu chứng minh năng lực sản xuất của nhà thầu như hóa đơn bán hàng, số lượng hàng tồn kho, ...</i>) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ điều kiện cung cấp hoặc cam kết của đơn vị có đủ điều kiện cung cấp đối với các hàng hóa thiết bị tại Chương V (<i>kèm theo tài liệu chứng minh</i>).</p>	
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn 1.1, 1.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức lán trại tạm và tổ chức mặt bằng công trường: vị trí đặt lán trại; bãi vật tư; bãi thiết bị thi công; kho tập kết vật liệu; bố trí cổng ra vào, rào chắn; cấp nước; thoát nước; liên lạc; vệ sinh; chất thải sinh hoạt; rác thải; khu nhà ở ban chỉ huy công trường, công nhân trong quá trình thi công.	<p>- Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường chi tiết, cụ thể, hợp lý và phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.</p> <p>- Có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình. <i>(Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát, tìm hiểu để đề xuất phù hợp với thực tế hiện trạng, với gói thầu)</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2.2. Giải pháp thi công các hạng mục công trình theo nội	- Có giải pháp kỹ thuật thi công và trình tự thi công các hạng mục công việc của gói thầu	Đạt

dung bản vẽ thiết kế được duyệt;	một cách hợp lý, phù hợp với hồ sơ thiết kế và biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có đề xuất chi tiết về chủng loại máy móc thiết bị, số lượng nhân công huy động cho từng hạng mục công việc của gói thầu và phù hợp với đề xuất tại tiến độ thi công.	
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Công tác chuẩn bị mặt bằng phục vụ thi công.	Công tác chuẩn bị mặt bằng phục vụ thi công bám sát thực tế gói thầu bao gồm công tác dọn dẹp mặt bằng để thi công.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.2. Thuyết minh Biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công chi tiết các hạng mục công việc của gói thầu.	Có đề xuất Biện pháp kỹ thuật thi công chi tiết cho các hạng mục công việc của gói thầu phù hợp với hồ sơ thiết kế và hồ sơ mời thầu một cách hợp lý, theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật. Có bản vẽ mô tả biện pháp kỹ thuật thi công cho các hạng mục công việc của gói thầu hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phù hợp với thiết kế.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.3. Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị điều hòa của gói thầu	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị điều hòa của gói thầu một cách hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể như sau: a) Biện pháp nhập hàng hoặc sản xuất thiết bị: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý. b) Biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng: - Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt. - Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt. - Cách thức và quy trình giao hàng, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng cho chủ đầu tư. <p>c) Có thuyết minh về biện pháp tổ chức thi công lắp đặt chi tiết thiết bị điều hòa của gói thầu phù hợp với hồ sơ thiết kế và hồ sơ mời thầu một cách hợp lý, theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật. Có bản vẽ mô tả công tác thi công lắp đặt thiết bị điều hòa của gói thầu hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phù hợp với thiết kế.</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.4. Sơ đồ tổ chức công trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ tổ chức hiện trường phù hợp với các đề xuất nhân sự của gói thầu. - Có thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường trong đó nêu rõ nhiệm vụ của từng bộ phận, cán bộ phụ trách. 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.5. Biện pháp huy động máy móc, thiết bị thi công	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp huy động máy móc thiết bị thi công, bảng kê danh mục thiết bị thi công đầy đủ số lượng, cụ thể cho công trình theo E-HSMT. - Có cam kết đảm bảo huy động thiết bị thi công theo đúng tiến độ đã đề ra. 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 75 ngày có tính điều kiện thời tiết.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 75 ngày có tính điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a. Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công b. Giữa bố trí thiết bị và tiến độ thi công c. Giữa bố trí vật tư và tiến độ thi công d. Có thuyết minh biện pháp lập tiến độ thi công phù hợp với các đề xuất kỹ thuật, nhân sự, thiết bị mà nhà thầu huy động, đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT)	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung a, b, c, d. Có biểu đồ cung cấp vật tư, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ sử dụng thiết bị phù hợp với nhau, phù hợp với tiến độ kèm theo, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thực tế bố trí thi công công trình.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công các hạng mục công việc hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng	Có biện pháp đảm bảo chất lượng cho các loại vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng. Có quy trình và biện pháp kiểm tra chất lượng các vật tư, vật liệu, thiết bị. Có giải pháp xử lý các vật tư, vật liệu, thiết	Đạt

	bị không phù hợp với gói thầu.	
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.2. Phòng thí nghiệm	Có đề xuất phòng thí nghiệm đủ khả năng để thực hiện các phép thử (có quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có năng lực, kinh nghiệm, đủ điều kiện để bố trí phòng thí nghiệm (có quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu và hợp đồng nguyên tắc kèm theo). - Có kế hoạch tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trước và trong khi thi công xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.3. Biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công - Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình; - Quản lý chất lượng máy móc, thiết bị thi công; - Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho các công tác thi công; - Biện pháp phối hợp giữa Nhà thầu với Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, chính quyền và nhân dân địa phương để thi công công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn;	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công, tiến độ thi	Có đầy đủ các biện pháp hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi	Đạt

công trong mùa mưa bão	<p>công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định khả năng và nguy cơ về các ảnh hưởng của mưa bão đến chất lượng, tiến độ thi công công trình. - Tổ chức bộ máy phòng chống bão lụt tại công trường. - Có biện pháp bảo vệ vật liệu, thiết bị, các bộ phận công trình, hạng mục công trình đã và đang thi công khi có mưa bão. - Có giải pháp tiến độ thi công trong mùa mưa. 	
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5.5. Biện pháp, quy trình quản lý các tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định hiện hành	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
6.1. An toàn lao động, an toàn giao thông	
<p>Biện pháp an toàn lao động, an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công:</p>	<p>Có biện pháp an toàn lao động, ATGT hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động trên công trường - Biện pháp đảm bảo ATLĐ cho từng công tác thi công, trong quá trình vận hành và sử dụng máy móc - Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công và vận chuyển các vật tư vật liệu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.
	Đạt

	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công:	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ tổ chức bộ máy PCCC và công tác thực hiện PCCC tại công trường. - Xác định các nguyên nhân và một số nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra. - Các giải pháp phòng cháy được áp dụng. - Có giải pháp chữa cháy khi có sự cố 	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công trong đó nêu rõ trách nhiệm của nhà thầu thi công.	<ul style="list-style-type: none"> - Có các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp thu gom vận chuyển, đổ phế thải trong quá trình thi công. 	Đạt
Biện pháp thu gom vận chuyển, đổ phế thải trong quá trình thi công	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành công	- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng cho công trình.	Đạt

trình: ≥ 12 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.	- Có thuyết minh về chế độ bảo hành công trình và trách nhiệm, nghĩa vụ của nhà thầu trong suốt thời gian bảo hành công trình	
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.